

UBND XÃ NGỌC TỤ
BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI
MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN
ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

Số: /QĐ-BCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngọc Tụ, ngày tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Chỉ đạo
của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tụ về phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

Căn cứ Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về thành lập Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Căn cứ Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch UBND xã về việc thành lập Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội (Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội; các thành viên Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Ngọc Tụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực Hội đồng nhân dân xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Văn phòng Đảng ủy xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Lưu: VT, VP, BCĐ.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Sa Phương

UBND XÃ NGỌC TỤ
BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT
TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG
NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO,
CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BCĐ ngày /10/2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo của UBND xã Ngọc Tụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, chế độ làm việc, thông tin, báo cáo, quan hệ công tác và các điều kiện đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, các Tổ công tác có nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (gồm: Tổ Công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06; Tổ Công tác Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Cải cách hành chính, sau đây gọi là Tổ Công tác giúp việc).

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai và do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.

2. Ban Chỉ đạo và thành viên Ban Chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước của xã.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của thành viên Ban Chỉ đạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công; đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính xã Ngọc Tụ.

5. Đảm bảo yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

6. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, đúng thành phần; trường hợp vắng mặt hoặc cử người dự họp thay phải báo cáo và được sự đồng ý của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc người chủ trì cuộc họp; người dự họp thay phải đảm bảo nắm bắt được nội dung các chuyên đề Ban Chỉ đạo yêu cầu báo cáo.

Điều 3. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo: Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo và Cơ quan thường trực công tác Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Cải cách hành chính.

2. Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo

a) Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định thành lập 02 Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo theo từng lĩnh vực gồm: Triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 do đồng chí Trưởng Công an xã làm Tổ trưởng. Công tác Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Cải cách hành chính do đồng chí Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội làm Tổ trưởng

Các Tổ Công tác giúp việc có nhiệm vụ theo dõi, quản lý và tham mưu, đề xuất tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công bảo đảm tinh gọn, hiệu quả.

b) Cơ cấu tổ chức của các Tổ Công tác giúp việc gồm: Tổ trưởng, Tổ phó và các Tổ viên; Giao Tổ trưởng phê duyệt danh sách thành viên và phân công nhiệm vụ các thành viên của Tổ Công tác giúp việc. Các Tổ Công tác giúp việc như sau:

- Tổ Công tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Cải cách hành chính do đồng chí Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội làm Tổ trưởng;

- Tổ Công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 do đồng chí Trưởng Công an xã làm Tổ trưởng;

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều 2, Điều 3 trong Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 06/8/2025 của Chủ tịch UBND xã Ngọc Tụ về thành lập Ban chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Ngọc Tụ, cụ thể gồm các nội dung sau:

- Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phương hướng, giải pháp nhằm giải quyết những vấn đề trong quá trình thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách, kế hoạch và các giải pháp thúc đẩy tiến trình thực hiện các giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính của xã. Tham gia ý kiến về các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án liên quan đến công tác thực hiện đột phá phát triển khoa học,

công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính; điều phối việc thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính; điều phối chung việc triển khai thực hiện kế hoạch hành động của xã thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Giúp Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính; đôn đốc việc triển khai kế hoạch hành động của xã thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2025 của Bộ Chính trị. Sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình, kết quả tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, Đề án 06 và phân cấp, phân quyền được Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cấp có thẩm quyền giao cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Điều 5. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, UBND xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của xã; phân công nhiệm vụ và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo.

2. Trực tiếp chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính xã Ngọc Tú.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

4. Quyết định những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, hoạt động và nhân sự của Ban Chỉ đạo.

5. Trong trường hợp cần thiết, Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền cho Phó Trưởng ban Thường trực hoặc Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.

Điều 6. Các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng, tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Ban Chỉ đạo, sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính; theo dõi, đôn đốc, báo cáo Ban Chỉ đạo kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch hàng năm của Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo làm đầu mối tổ chức thực hiện nhiệm vụ tham mưu về chương trình, đề án, dự án, đề xuất giải pháp có tính chất liên ngành về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính.

3. Chỉ đạo việc chuẩn bị các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, các cuộc làm việc của Trưởng Ban Chỉ đạo; ký các thông báo, biên bản họp của Ban Chỉ đạo và các văn bản liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng và thẩm quyền được giao.

4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, tham gia thảo luận, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo.

5. Tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo biểu dương, khen thưởng các thành viên Ban Chỉ đạo, thành viên các Tổ công tác giúp việc cho Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 7. Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo

Phòng Văn hóa - Xã hội là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo, có nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

1. Tham mưu Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chuẩn bị nội dung, chương trình và tổ chức các kỳ họp, các hội nghị, các đoàn công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo. Trực tiếp làm việc và đề nghị các cơ quan liên quan phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

4. Tham mưu Phó trưởng Ban Chỉ đạo thống nhất đề nghị Trưởng Ban Chỉ đạo biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

5. Thành lập Tổ công tác giúp việc cho Ban Chỉ đạo về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; cải cách hành chính do đồng chí Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội làm Tổ trưởng.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

Điều 8. Các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo các nhiệm vụ liên quan đến công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ được UBND xã, Chủ tịch UBND xã giao; chỉ đạo lồng ghép các nội dung về công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính trong chương trình, kế hoạch của ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền của cơ quan quản lý, chủ trì thực hiện.

3. Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã Ngọc Tụ theo chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

4. Kịp thời báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy tiến trình thực hiện công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính.

5. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo. Trường hợp không thể tham dự hoặc cử người dự họp thay phải báo cáo và được sự đồng ý của Chủ trì cuộc họp; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng ban, các Phó Trưởng ban liên quan đến ngành, lĩnh vực, cơ quan do mình phụ trách.

6. Cử cán bộ, công chức tham gia các Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo; tạo điều kiện cho những cán bộ, công chức này hoàn thành tốt nhiệm vụ được lãnh đạo các Tổ Công tác giúp việc giao. Kịp thời thay thế những cán bộ, công chức không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo đề nghị của các Tổ trưởng Tổ Công tác.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 9. Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo, báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo, các kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo theo lĩnh vực được phân công (*Phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ trì tham mưu lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; cải cách hành chính; Công an xã chủ trì tham mưu triển khai Đề án 06*).

2. Tổ Công tác giúp việc hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, các thành viên tham gia Tổ do Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định theo lĩnh vực, chuyên đề được phân công hoặc theo danh sách đề xuất của các cơ quan, đơn vị có liên quan. Tổ trưởng giúp việc Ban Chỉ đạo ký các thông báo, văn bản chỉ đạo, đôn đốc các thành viên Tổ thực hiện nhiệm vụ và sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị.

3. Nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy tiến trình thực hiện công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính, theo lĩnh vực được phân công.

4. Phối hợp cùng cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo đơn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch và giải pháp về công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính trên địa bàn xã.

5. Chuẩn bị nội dung, ý kiến về các vấn đề liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính phục vụ phát triển kinh tế - xã hội theo lĩnh vực được phân công, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

6. Nghiên cứu, xây dựng các báo cáo, tài liệu phục vụ các hoạt động, cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo lĩnh vực được phân công; đơn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện theo chỉ đạo, điều hành của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; triển khai thực hiện việc sơ kết, đánh giá, tình hình, kết quả triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm theo lĩnh vực được phân công tham mưu, giúp việc.

7. Định kỳ hàng quý hoặc đột xuất (theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo) báo cáo Ban Chỉ đạo và cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động theo thẩm quyền. Thực hiện công tác thông tin báo cáo theo chuyên đề, đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; các bộ, ngành Trung ương; Tỉnh ủy; UBND tỉnh theo lĩnh vực được phân công.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban và Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo giao.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, QUAN HỆ CÔNG TÁC** **VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG**

Điều 10. Công tác tổ chức họp

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 6 tháng/01 lần.

Trường hợp cần thiết có thể họp đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo. Thành phần tham dự cuộc họp do người Chủ trì cuộc họp quyết định.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của các thành viên có liên quan và đại diện các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác tham dự về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06.

3. Cơ quan Thường trực phối hợp với các Tổ Công tác giúp việc của Ban Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, các điều kiện để tổ chức cuộc họp theo chỉ đạo của người chủ trì; ghi biên bản, xây dựng thông báo kết luận cuộc họp.

Điều 11. Chế độ làm việc và quan hệ công tác

1. Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo là lãnh đạo UBND xã sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân xã, các thành viên khác sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ hàng quý hoặc đột xuất tổ chức họp để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Các Phó trưởng Ban Chỉ đạo là Tổ trưởng giúp việc của Ban Chỉ đạo chủ trì và huy động đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng Ban Chỉ đạo giao; phối hợp với các thành viên trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

4. Thành viên Ban Chỉ đạo, các Tổ Công tác giúp việc của Ban Chỉ đạo được yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan phối hợp công tác, cung cấp thông tin và giải quyết các vấn đề trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

5. Cơ chế phối hợp trong nội bộ Ban Chỉ đạo

5.1. Thành viên Ban Chỉ đạo thường xuyên giữ mối liên hệ và chịu sự chỉ đạo, điều hành, phân công nhiệm vụ của Trưởng Ban Chỉ đạo.

5.2. Thành viên Ban chỉ đạo chủ động phối hợp với nhau trong thực hiện nhiệm vụ được phân công, nhất là trong giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến lĩnh vực, chuyên đề, công việc thành viên khác đang quản lý, phụ trách; đối với các vấn đề còn có ý kiến khác thì báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

Điều 12. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác giúp việc

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác giúp việc được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND-UBND xã, Công an xã và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo và các Tổ Công tác giúp việc thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Thành viên Ban Chỉ đạo, các Tổ Công tác giúp việc và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Cơ quan Thường trực giúp Ban chỉ đạo theo dõi, giám sát việc thực hiện Quy chế này; tổng hợp những vướng mắc, bất cập phát sinh, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.